

Số: ~~2003~~/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí
của Bộ Khoa học và Công nghệ**

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Quyết định số 25/2013/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển truyền thông khoa học và công nghệ,

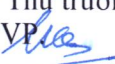
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Khoa học và Công nghệ”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và phát triển truyền thông khoa học và công nghệ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và cán bộ, công chức, viên chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TTTT, VP 


BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Quân



QUY CHẾ

Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Khoa học và Công nghệ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2093/QĐ-BKHCN ngày 14 tháng 8 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Khoa học và Công nghệ theo các quy định của pháp luật về báo chí hiện hành.

2. Quy chế này áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Khoa học và Công nghệ gồm:

a) Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

b) Chánh Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên (sau đây gọi là Người phát ngôn). Họ tên, chức vụ, số điện thoại, địa chỉ e-mail của Người phát ngôn được công bố bằng văn bản cho các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Trường hợp Chánh Văn phòng Bộ đi vắng mà không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì phải báo cáo để Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc Bộ thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

c) Trong trường hợp cần thiết, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ có thể ủy quyền cho các Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực, Thủ trưởng các đơn vị hoặc người có trách nhiệm khác thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ phát ngôn (sau đây gọi là Người được ủy quyền phát ngôn) hoặc phối hợp cùng Người phát ngôn để phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao.

Việc ủy quyền phát ngôn được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc và có thời hạn nhất định. Khi thực hiện ủy quyền thì họ tên, chức vụ, số điện thoại, địa chỉ e-mail của Người được ủy quyền phát ngôn và văn bản ủy quyền phải được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Khoa học và Công nghệ trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký văn bản ủy quyền.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn quy định tại điểm b, điểm c Khoản 1 Điều này không được ủy quyền tiếp cho người khác.

3. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn quy định tại điểm b, điểm c Khoản 1 Điều này phải đáp ứng các tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 3 Điều 2 của Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí ban hành kèm theo Quyết định số 25/2013/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Chỉ những người có thẩm quyền phát ngôn quy định tại Khoản 1 Điều này mới được nhân danh Bộ Khoa học và Công nghệ để phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí và thông tin do những người này cung cấp là thông tin chính thức của Bộ Khoa học và Công nghệ.

5. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ được cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định của pháp luật nhưng không được nhân danh Bộ Khoa học và Công nghệ để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí; không được tiết lộ bí mật điều tra, bí mật công vụ, thông tin sai sự thật; trung thực khi cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

Điều 3. Nguyên tắc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí phải bảo đảm kịp thời, chính xác, khách quan và trung thực.

2. Đối với những vấn đề phức tạp, nhạy cảm, có ảnh hưởng lớn đối với xã hội, Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn phải báo cáo và được sự đồng ý của Bộ trưởng trước khi phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 4. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ

1. Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về hoạt động của cơ quan, về lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ thông qua các hình thức sau:

a) Hàng tháng cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí và cập nhật thông tin trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ và Trang Thông tin điện tử của các đơn vị thuộc Bộ;

b) Hàng quý tổ chức họp báo định kỳ để cung cấp thông tin cho báo chí và trả lời trực tiếp những vấn đề báo chí quan tâm;

c) Cung cấp thông tin bằng văn bản hoặc cung cấp thông tin trực tiếp tại buổi giao ban báo chí thường kỳ do Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông và Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức trong trường hợp cần thiết;

d) Cung cấp thông tin cho Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ theo quy định hiện hành.

2. Nội dung thông tin cung cấp cho báo chí:

a) Chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ;

b) Chương trình, kế hoạch, chiến lược phát triển của ngành khoa học và công nghệ; chương trình, kế hoạch hành động của Bộ Khoa học và Công nghệ;

c) Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định của pháp luật;

d) Các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực khoa học và công nghệ;

đ) Quan điểm và ý kiến giải quyết của Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ đối với các vấn đề quan trọng về lĩnh vực khoa học và công nghệ được dư luận xã hội quan tâm;

e) Các lĩnh vực hoạt động khác của Bộ Khoa học và Công nghệ mà Lãnh đạo Bộ xét thấy cần và cho phép công bố với cơ quan báo chí.

Điều 5. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

1. Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

a) Khi thấy cần phải thông tin trên báo chí về các sự kiện, vấn đề quan trọng gây tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ nhằm cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận, thể hiện quan điểm và cách xử lý của Bộ Khoa học và Công nghệ đối với các sự kiện, vấn đề đó.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của Bộ Khoa học và Công nghệ thì Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là một (01) ngày, kể từ khi vụ việc xảy ra;

b) Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ đã được nêu trên báo chí;

c) Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng tải thông tin sai sự thật về lĩnh vực do Bộ Khoa học và Công nghệ quản lý và yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính công khai theo quy định của pháp luật.

2. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong trường hợp đột xuất, bất thường gồm:

a) Thông tin trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ, Trang Thông tin điện tử của các đơn vị thuộc Bộ;

b) Tổ chức họp báo, trả lời phỏng vấn;

c) Thông tin bằng văn bản cho cơ quan báo chí.

Điều 6. Phát ngôn và cung cấp thông tin tại các hội nghị, hội thảo, cuộc họp, tập huấn

1. Việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí tại các hội nghị, hội thảo, cuộc họp, tập huấn phải tuân thủ theo quy định của pháp luật. Các thông tin cung cấp cho báo chí dưới hình thức văn bản, tài liệu, báo cáo hoạt động cần phải được sự phê duyệt của Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ, bảo đảm rõ ràng, đầy đủ, chính xác.

2. Trường hợp các cá nhân tham gia hội nghị, hội thảo, cuộc họp, tập huấn muốn phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì chỉ được đại diện cho cá nhân người đó, không được đại diện cho Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Trước khi hội nghị, hội thảo, cuộc họp, tập huấn bắt đầu, người chủ trì thông báo về phạm vi và mức độ giới hạn thông tin cung cấp cho báo chí theo một trong các mức độ sau:

a) Thông tin được sử dụng, phổ biến rộng rãi;

b) Thông tin chỉ để tham khảo;

c) Thông tin lưu hành nội bộ;

d) Thông tin chỉ được phổ biến rộng rãi sau một thời gian nhất định (thời gian cụ thể do người chủ trì hội nghị, hội thảo, cuộc họp, tập huấn quyết định).

4. Người chủ trì hội nghị, hội thảo, cuộc họp, tập huấn chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về các nội dung thông tin được cung cấp trong hội nghị, hội thảo, cuộc họp, tập huấn đó.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Trực tiếp phát ngôn hoặc ủy quyền cho người có trách nhiệm quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều 2 Quy chế này phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí kể cả trong trường hợp ủy quyền cho người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Tổ chức chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của Bộ.

4. Xem xét, quyết định hỗ trợ kinh phí cho Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn và cho các hoạt động liên quan đến việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn

1. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có quyền nhân danh, đại diện cho Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ cung cấp thông tin, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất theo quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế này để trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc được đăng tải trên báo chí theo quy định của pháp luật.

3. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có quyền yêu cầu các cơ quan báo chí đăng tải, phản ánh trung thực nội dung thông tin do mình cung cấp, đồng thời ghi rõ họ tên, thời gian, địa điểm phát ngôn. Khi có căn cứ cho rằng các tổ chức, công dân và cơ quan báo chí đăng tải thông tin không đúng với thông tin mà mình đã cung cấp, Người phát ngôn, Người ủy quyền phát ngôn yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

4. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau:

a) Những vấn đề thuộc bí mật nhà nước; những vấn đề bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng; những vấn đề không thuộc quyền hạn phát ngôn;

b) Các vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp các cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan điều tra có yêu cầu thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm;

c) Các vụ việc đang trong quá trình thanh tra; nghiên cứu giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan, đơn vị nhà nước đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định không được cung cấp thông tin cho báo chí;

d) Chủ trương, cơ chế, chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép phổ biến, lấy ý kiến rộng rãi trong xã hội.

5. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

Điều 9. Trách nhiệm của Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển truyền thông khoa học và công nghệ

1. Chủ trì tham mưu giúp Bộ trưởng trong việc xây dựng các chương trình, kế hoạch để thông tin tuyên truyền về các nội dung quy định tại Khoản 2 Điều 4 của Quy chế này.

2. Chủ trì xây dựng nội dung và phối hợp với Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan tổ chức các buổi họp báo định kỳ hoặc đột xuất nhằm cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí.

3. Làm đầu mối phối hợp với các cơ quan báo chí; tổ chức cho báo chí tiếp xúc phỏng vấn Lãnh đạo Bộ.

4. Phối hợp với các đơn vị, cá nhân liên quan xử lý những thông tin báo chí viết về khoa học và công nghệ; yêu cầu cơ quan báo chí cải chính về việc đăng tải thông tin sai sự thật liên quan đến việc thực hiện chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định của pháp luật về báo chí; đồng thời phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ định hướng nội dung thông tin cho báo chí.

5. Phối hợp với Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ tổ chức thông tin về các sự kiện nhân dịp kỷ niệm thành lập Bộ Khoa học và Công nghệ, Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam và các sự kiện khoa học và công nghệ đặc biệt khác.

Điều 10. Trách nhiệm của Văn phòng Bộ

1. Phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển truyền thông khoa học và công nghệ tham mưu giúp Bộ trưởng trong việc xây dựng các chương trình, kế hoạch để thông tin tuyên truyền về các nội dung quy định tại Khoản 2 Điều 4 của Quy chế này.

2. Đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ cung cấp thông tin theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 12 của Quy chế này; tổng hợp nội dung, gửi Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ sau khi được sự đồng ý của Lãnh đạo Bộ; phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển truyền thông khoa học và công nghệ tổ chức các buổi họp báo định kỳ hoặc đột xuất.

3. Theo dõi, tổng hợp thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng và dư luận xã hội liên quan đến các lĩnh vực, hoạt động thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, xử lý.

4. Phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ tổ chức thông tin về các sự kiện nhân dịp kỷ niệm thành lập Bộ Khoa học và Công nghệ, Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam và các sự kiện lớn khoa học và công nghệ đặc biệt khác.

Điều 11. Trách nhiệm của Trung tâm Tin học

Trung tâm tin học có trách nhiệm thường xuyên cập nhật thông tin về các hoạt động của Bộ và công tác chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Bộ, tình hình hoạt động của các đơn vị thuộc Bộ trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ theo quy định hiện hành; đăng tải kịp thời các nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ theo quy định của Điều 4, Điều 5 Quy chế này.

Điều 12. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ, cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ

1. Các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

a) Cung cấp thông tin về lĩnh vực phụ trách bằng văn bản hoặc qua email trước ngày 25 của tháng cuối cùng của các Quý về cho Văn phòng Bộ để tổng hợp và phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển truyền thông khoa học và công nghệ chuẩn bị họp báo. Nội dung thông tin tập trung vào các vấn đề thuộc phạm vi quản lý, phạm vi hoạt động của đơn vị, đặc biệt là các vấn đề đang được xã hội và báo chí quan tâm; các kết quả hoạt động nổi bật trong lĩnh vực đơn vị quản lý hoặc thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;

b) Đăng tải thông tin về hoạt động của đơn vị trên Trang thông tin điện tử của đơn vị mình (đối với đơn vị có Trang thông tin điện tử);

c) Phối hợp, tham gia các cuộc họp báo do Bộ tổ chức để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí liên quan đến lĩnh vực đơn vị quản lý.

2. Cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm cung cấp thông tin thuộc phạm vi, lĩnh vực được phân công theo dõi, phụ trách để Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn thực hiện việc phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Các đơn vị thuộc Bộ, cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị thuộc Bộ khi nhận được yêu cầu của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn về việc cung cấp thông tin để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn cung cấp thông tin. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về tính chính xác, trung thực của các thông tin do đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị mình cung cấp cho Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này; trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh mới hoặc có khó khăn, vướng mắc cần phản ánh về Văn phòng Bộ để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định.

2. Vụ Kế hoạch - Tổng hợp, Vụ Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí để đảm bảo thực hiện hoạt động phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ.

3. Chánh Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển truyền thông khoa học và công nghệ theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình thực hiện Quy chế với Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Minh



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Quân